

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2020/DS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1961

Địa chỉ: Ấp Chợ M, xã Long H, thị xã Gò C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* 1/ Ông Lê Hồng S, sinh năm 1955

Địa chỉ: Số 222/18 I, Lý Thái T, phường 1, Quận 3, thành phố Hồ chí Minh

2/ Anh Lê Nguyễn Anh Kh, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Địa chỉ: Số 222/18 G, Lý Thái T, phường 1, Quận 3, thành phố Hồ chí Minh

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1951

Địa chỉ: Ấp Giồng C, xã Long H, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Chia cho bà Lê Thị Kim T 2.853,6m<sup>2</sup> đất thuộc thửa 58, tờ bản đồ số 11, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02363, ngày 04/6/2015, mục đích sử dụng: Chuyên trồng lúa nước, do bà Nguyễn Thị Th đứng tên; đất có vị trí, kích thước các cạnh như sau: Cạnh hướng Đông giáp đất Hồ Văn Ch, Hồ Huỳnh Ch dài 0,87m + 5,41m + 43,08m + 47,60m + 47,25m. Cạnh hướng Tây, giáp đường bê tông dài 6,02m + 28,85m + 13,84m + 3,33m; giáp đất Nguyễn Văn T dài 3,44m + 90,60m. Cạnh hướng Bắc giáp đất còn lại của thửa 58 (chia cho Lê Hồng S) dài 32,34m. Cạnh hướng Nam, giáp kênh Số 2 dài 15,82m.

- Chia cho ông Lê Hồng S 1.500m<sup>2</sup> đất thuộc thửa 58, tờ bản đồ số 11, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02363, ngày 04/6/2015, mục đích sử dụng: Chuyên trồng lúa nước, do bà Nguyễn Thị Th đứng tên; đất có vị trí, kích thước các cạnh như sau:

Cạnh hướng Đông giáp đất Hồ Huỳnh C, Hồ Huỳnh Ch dài 18,82m + 3,09m + 25,76m. Cạnh hướng Tây, giáp đường bê tông dài 47,67m. Cạnh hướng Bắc giáp đất còn lại của thửa 58 (chia cho Lê Nguyễn Anh Kh) dài 31,21m. Cạnh hướng Nam giáp đất còn lại của thửa 58 (chia cho bà Lê Thị Kim T) dài 32,34m.

- Chia cho Anh Lê Nguyễn Anh Kh 1.000 m<sup>2</sup> đất thuộc thửa 58, tờ bản đồ số 11, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02363, ngày 04/6/2015, mục đích sử dụng: Chuyên trồng lúa nước, do bà Nguyễn Thị Th đứng tên; đất có vị trí, kích thước các cạnh như sau: Cạnh hướng Đông giáp đất Hồ Huỳnh Ch dài 26,56m. Cạnh hướng Tây giáp đường bê tông dài 5,40m + 19,71m + 7,97m. Cạnh hướng Bắc, giáp đất Đình dài 7,26m + 17,36m + 5,02m. Cạnh hướng Nam giáp đất còn lại của thửa 58 (chia cho ông Lê Hồng S) dài: 31,21m.

*(Có bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất và bản phụ lục kèm theo).*

- Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp quyền sử dụng đất theo phần được chia như trên, theo quy định pháp luật, khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí:

+ Bà Lê Thị Kim T có nghĩa vụ nộp 26.417.508 *(hai mươi sáu triệu bốn trăm mười bảy nghìn năm trăm lẻ tám)* đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.801.250 đồng, theo biên lai thu số 0019164, ngày 02/12/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự án thị xã Gò Công. Bà Lê Thị Kim T còn phải nộp tiếp 20.616.258 *(hai mươi triệu sáu trăm mười sáu nghìn hai trăm năm mươi tám)* đồng án phí.

+ Ông Lê Hồng S được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 (người cao tuổi) của Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Anh Lê Nguyễn Anh Kh có nghĩa vụ nộp 11.540.000 *(mười một triệu năm trăm bốn mươi nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.625.000 đồng theo biên lai thu số 0019259, ngày 15/01/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Gò Công. Anh Lê Nguyễn Anh Kh còn phải nộp tiếp 9.915.000 *(chín triệu chín trăm mười lăm nghìn)* đồng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TXGC;
- CC THA DS TXGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hoàng Nhi**

